

— Việc mở rộng các loại gỗ mới để đóng tàu, thuyền;

— Chính sách đối với sơn tràng, công nhân, lâm nghiệp, cung cấp lương thực, vải, v.v...

b) Ủy ban kế hoạch Nhà nước phụ trách phối hợp với bộ Giao thông vận tải, Tông cục thủy sản, Tông cục lâm nghiệp, Ủy ban khoa học Nhà nước nghiên cứu:

— Chính sách tiết kiệm gỗ, xác định chủng loại gỗ ngâm tầm;

— Hướng phát triển mảng lưới ngâm tầm gỗ;

— Thiết kế mẫu, bản vẽ đóng các loại tàu, thuyền để hướng dẫn cho các cơ sở, định mức sử dụng gỗ từng loại tàu thuyền.

c) Ủy ban kế hoạch Nhà nước phụ trách phối hợp với bộ Tài chính, Ngân hàng trung ương, bộ Giao thông vận tải, Tông cục thủy sản, Tông cục lâm nghiệp nghiên cứu:

— Quy hoạch cơ sở đóng và sửa chữa tàu, thuyền để chuyên môn hóa sản xuất và quản lý hợp lý.

— Chính sách giá cả về khai thác cung cấp gỗ, đóng tàu, thuyền, vận chuyển, cho vay.

d) Bộ Nội thương phụ trách phối hợp với Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Tông cục lâm nghiệp, bộ Công nghiệp nhẹ, bộ Ngoại thương, Tông cục vật tư, Tông cục thủy sản, bộ Giao thông vận tải nghiên cứu:

— Chính sách thu mua, phân phối các loại nguyên liệu, vật liệu như dầu chòi, sơn, đay, gai, tre, vải buồm, v.v...

đ) Bộ Giao thông vận tải, Tông cục thủy sản do bộ Giao thông vận tải chủ trì nghiên cứu:

— Chế độ quản lý các cơ sở đóng tàu, thuyền, sử dụng bảo quản tàu, thuyền và nguyên liệu, vật liệu.

Văn phòng Công nghiệp, Tài chính thương nghiệp Phú Thủ tướng cùng với các ngành nói trên chuẩn bị các văn bản và theo dõi việc chấp hành chỉ thị về phát triển tàu, thuyền.

Nhận được chỉ thị này, các ngành, các cấp, cần đặt kế hoạch thi hành ngay, nếu có gặp khó khăn trở ngại thì kịp thời báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

*Hà nội, ngày 24 tháng 9 năm 1963*

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## QUYẾT ĐỊNH số 95-TTg về việc cải tiến và tăng cường công tác tính chi số vật giá bán lẻ.

Thời gian qua, việc tính chi số vật giá bán lẻ hàng tháng, quý, năm theo tinh thần quyết định số 1534-TN ngày 10.4.1958 của Thủ tướng Chính phủ về cơ bản đã phản ánh được một phần tình hình khách quan về sự biến động của giá cả chung trên thị trường xã hội. Nhờ vậy, đã góp phần phục vụ cho Chính phủ và các ngành trong việc theo dõi thị trường, qua đó tăng cường chỉ đạo các mặt công tác sản xuất, phân phối, quản lý thị trường và bình ổn vật giá.

Tuy nhiên, do tổ chức thống kê vật giá từ trung ương đến địa phương còn yếu, khả năng của cán bộ có hạn, việc phân công phối hợp giữa các ngành Thống kê, Thương nghiệp và Thuế vụ chưa chặt chẽ nên việc tính chi số vật giá bán lẻ hiện nay còn một số nhược điểm sau đây:

— Chỉ số hiện nay mới tính theo giá tiêu thụ bình quân của thương nghiệp xã hội, nên chưa phản ánh được tình hình biến động riêng của thị trường xã hội chủ nghĩa và thị trường tự do;

— Tình hình kinh tế ngày càng phát triển. Nhiều khu vực kinh tế mới đang hình thành và mở rộng dần. Nhưng về phạm vi tính chỉ số giá bán lẻ hiện nay chỉ dựa vào giá cả của 11 thị trường thành thị chính để tính chỉ số và tổng hợp thành chỉ số chung của cả miền Bắc. Việc tính chỉ số ở thị trường nông thôn tuy đã bắt đầu làm nhưng chưa thành nền nếp và chưa có tổ chức bảo đảm làm chu đáo. Do đó chỉ số vật giá bán lẻ tổng hợp hiện nay chưa phản ánh đầy đủ tình hình thực tế về sự biến động giá cả chung của cả miền Bắc;

— Về phương pháp, việc tính chỉ số vật giá bán lẻ tiến hành hàng tháng theo giá bình quân các mặt hàng đại biều của 10 loại hàng tiêu dùng chủ yếu nhưng về quyền số thì lại tính theo mức tiêu thụ chung của cả năm. Do đó cũng chưa phản ánh được hết tình hình thay đổi giá cả thực tế hàng tháng, nhất là đối với những thứ hàng có tính chất thời vụ (rau, hoa quả, hàng may mặc mùa đông, mùa hè...).

— Mặt khác, tổ chức và phương pháp điều tra tình hình, đăng ký giá cả hàng hóa trên thị trường còn có nhiều thiếu sót, có nơi có lúc chưa phản ánh được trung thực tình hình giá cả thực tế.

Để phát huy tác dụng của việc tính chỉ số vật giá bán lẻ góp phần phục vụ tốt hơn cho

sự chỉ đạo kinh tế chung của Chính phủ, theo đề nghị của Hội đồng vật giá, Thủ tướng Chính phủ quyết định *cải tiến và tăng cường một bước công tác tính chỉ số vật giá bán lẻ* như sau:

1. *Bắt đầu tháng 1 năm 1964 chỉ số vật giá bán lẻ hàng tháng, quý, năm sẽ tinh riêng theo các chỉ số:*

— Chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường xã hội chủ nghĩa;

— Chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường tự do;

— Chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường xã hội.

Đồng thời, để có tài liệu nghiên cứu, so sánh giữa các năm trong thời kỳ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, đi đôi với cách tính chỉ số vật giá bán lẻ mới này, vẫn tiếp tục tính chỉ số vật giá bán lẻ như hiện nay (theo tinh thần quyết định số 1534-TN ngày 10.4.1958 của Thủ tướng Chính phủ) cho đến cuối năm 1965.

2. *Về phạm vi tính chỉ số vật giá bán lẻ ngoài 11 khu, thành phố và tỉnh hiện nay (Thanh hóa, Nghệ An, Vinh linh, Phú thọ, Thái nguyên, Lạng sơn, Lào cai, Nam Định, Hồng quang, Hải phòng, Hà nội) sẽ mở rộng việc tính các chỉ số vật giá bán lẻ đối với các tỉnh Hải dương, Thái bình, Hà bắc, Sơn la để có thêm cơ sở tính các chỉ số vật giá bán lẻ tổng hợp chung toàn miền Bắc được đầy đủ hơn.*

Còn đối với các khu, tỉnh khác, Tổng cục thống kê cần có kế hoạch hướng dẫn việc tính chỉ số vật giá bán lẻ để phục vụ trước mắt cho yêu cầu chỉ đạo của địa phương và tạo điều kiện sau này dần dần mở rộng cơ sở tính chỉ số chung toàn quốc tùy theo khả năng tổng hợp của cơ quan Thống kê và Thương nghiệp ở trung ương.

3. *Về mặt hàng đăng ký giá và lượng để tính chỉ số vật giá bán lẻ:*

— Đối với thị trường xã hội chủ nghĩa, cần lấy giá của mức bán lẻ và của các mặt hàng có doanh số tương đối lớn do các ngành thương nghiệp quốc doanh kinh doanh.

— Đối với thị trường tự do, cần lấy giá của từ 50 đến 70 mặt hàng công nghiệp, nông nghiệp, lương thực, thực phẩm, nông sản khác... có tính chất đại biều cho các hàng hóa lưu thông phổ biến trên thị trường.

4. Để bảo đảm thực hiện được tốt việc cải tiến và tăng cường công tác tính chỉ số vật giá bán lẻ, việc phân công giữa các ngành có trách nhiệm quy định như sau:

— Ở trung ương, Tổng cục thống kê chịu trách nhiệm tổng hợp các chỉ số vật giá bán lẻ của 15 khu, thành phố, tỉnh đại biều kè trên thành các chỉ số vật giá bán lẻ tổng hợp chung hàng tháng, quý và năm của toàn miền Bắc.

— Ở các khu, thành phố, tỉnh: các ngành Thương nghiệp, Lương thực, Y tế, Văn hóa, Lâm nghiệp, Thủy sản, tư liệu sản xuất nông nghiệp chịu trách nhiệm tính chỉ số vật giá bán lẻ của những mặt hàng do ngành mình kinh doanh để phục vụ cho sự chỉ đạo kinh doanh của ngành, đồng thời cung cấp tài liệu cho cơ quan Thống kê địa phương để tổng hợp chung. Các chi cục thống kê chịu trách nhiệm điều tra nắm tình hình đăng ký giá và tính chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường tự do, tổng hợp chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường xã hội chủ nghĩa và tổng hợp chung chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường xã hội trong phạm vi địa phương mình.

Để phục vụ cho việc tính chỉ số vật giá bán lẻ của thị trường tự do, các ngành Thương nghiệp, Thống kê, Thuế vụ cần phối hợp chặt chẽ để tổ chức màng lưới nắm tình hình số lượng và giá các mặt hàng cần thiết lưu thông ở các chợ đại biều ở thành phố, thị xã, thị trấn, nông thôn cho tốt; tùy tình hình cụ thể của từng nơi mà phân công cho cán bộ thương nghiệp, hợp tác xã mua bán, thuế vụ hoặc ban quản trị chợ phụ trách việc này. Những chi phí cần thiết cho việc này do ngân sách địa phương đài thọ.

5. Tổng cục thống kê cần nghiên cứu ban hành sớm chế độ báo cáo thống kê vật giá cho thích hợp và có kế hoạch hướng dẫn cho các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh thi hành quyết định này cho thống nhất.

Các ngành Thống kê và Thương nghiệp ở trung ương và các Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh cần cùng cố gắng tổ chức thống kê vật giá ở các cấp và có kế hoạch chỉ đạo phối hợp chặt chẽ công tác của các ngành Thương nghiệp, Thống kê, Thuế vụ ở cơ sở để phục vụ cho việc cải tiến công tác tính chỉ số vật giá bán lẻ được đầy đủ và kịp thời.

Hà nội, ngày 25 tháng 9 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HƯNG